

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 254/2022/HS-ST  
Ngày 29 – 8 – 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hải Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Bùi Thị Thúy Lan;

2. Ông Trịnh Văn Lực;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Anh Ly – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Ông Trần Trọng An - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2022/HSST-QĐ ngày 24 tháng 5 năm 2022; số 65/2022/HSST-QĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022; số 84/2022/HSST-QĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022; số 87/2022/HSST-QĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 09/2022/TB-TA ngày 16/8/2022, đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1982, tại tỉnh N. Hộ khẩu thường trú: Xóm P, xã N, huyện Đ, tỉnh N. Chỗ ở: khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; bị cáo có vợ tên Hoàng Thị L, sinh năm 1984, có 02 con ruột (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2008). Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2022, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; Hộ khẩu thường trú: Xóm A, xã T, huyện Đ, tỉnh N. Chỗ ở: khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B (có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:** Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1984; Chỗ ở: khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B

(có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 15/01/2022, sau khi đi dự tiệc tất niên ở công ty, Phạm Văn H điều khiển xe mô tô về nhà trọ tại địa chỉ số khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B. Khi chạy xe vào đường hẻm 101 trước nhà trọ A khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B, H có cự cãi với 03 thanh niên không rõ lai lịch, một trong ba thanh niên dùng nón bảo hiểm đánh vào người H 01 cái nhưng không bị thương tích. Sau khi đánh H, 03 thanh niên đứng trước phòng số 8 thuộc nhà trọ A khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B do bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, nơi cư trú: phòng số 8 nhà trọ khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B thuê ở còn H chạy xe về nhà trọ của mình cất xe. Lúc này, H bức tức vì bị đánh nên trên đường đi về phòng trọ, H nhìn thấy 01 cây xẻng dựng ở bên đường không biết của ai. H cầm xẻng đi bộ quay lại tìm 03 thanh niên để đánh. Khi đi ra, H thấy 03 thanh niên đứng ở đoạn đường trước phòng của bà Nguyễn Thị H đã bỏ đi. Khi đến trước cửa phòng số 8 gặp bà Nguyễn Thị H đứng trước cửa phòng, H nghĩ người thanh niên đánh mình là con của bà Nguyễn Thị H nên H nói với bà Nguyễn Thị H “sao con chị đánh tôi?”, bà Nguyễn Thị H nói “không phải”. H cầm xẻng đi 01 vòng trước phòng trọ của bà Nguyễn Thị H rồi quay lại trước phòng bà Nguyễn Thị H, H cầm xẻng bằng hai tay đánh theo hướng trái qua phải, từ ngoài vào trong và hơi chéch từ trên xuống vào đầu bà Nguyễn Thị H gây thương tích. Lưỡi xẻng bị tuột ra khỏi cán xẻng rơi xuống nền nhà. Sau khi đánh xong H cầm cán xẻng đi về phòng trọ của mình. Trên đường đi H vứt cán xẻng vào lề đường. Bà Nguyễn Thị H và người dân truy hô, lực lượng tuần tra công an phường A đi qua phát hiện bắt giữ quả tang H, lập biên bản sau đó chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cây tầm vông hình tròn dài 87cm, cân nặng 400g, chu vi cây tầm vông là 11,2cm, 01 đầu nham nhỡ, đường kính 03cm, đầu còn lại nhẵn, đường kính 2,4cm.

- 01 lưỡi xẻng đã rỉ sét, màu nâu, có dính xi măng, cân nặng 1000g: Trong đó phần khâu hình bầu dục để lắp cán dài 13cm, phần lưỡi có chiều cao 28,5 cm, chiều rộng 24,3cm, dày 0,2cm.

- 01 USB được niêm phong trong hồ sơ vụ án ghi lại hình ảnh gây thương tích;

\* Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0087/TgT/2022 ngày 27/01/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị H như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương trán trái kích thước 0,3 x 0,2 cm. Tỷ lệ 01%.

Mề bản sọ ngoài kích thước 0,9 x 1,5 cm. Tỷ lệ : 05%.

Xuất huyết khoang dưới nhện đã điều trị khỏi. Tỷ lệ 08%

- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thị H áp dụng theo phương pháp cộng lùi tại thông tư là 13 %.

\* Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 0219/VG/2022 ngày 17/3/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận như sau:

Vết thương trán trái kích thước 0,3x0,2cm, nứt bản sọ ngoài, sọ trán trái, xuất huyết dưới nhện thùy trán trái. Tổn thương này do vật sắc hoặc vật tày có cạnh sắc, tác động lực mạnh vào vùng trán trái theo hướng trái qua phải, từ ngoài vào trong và hơi chệch xuống dưới gây ra.

Lưỡi xẻng như mô tả của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương gửi đến giám định, phần cạnh có thể gây ra tổn thương của nạn nhân Nguyễn Thị H.

Vết thương trán trái kích thước 0,3x0,2cm, nứt bản sọ ngoài, sọ trán trái, xuất huyết dưới nhện thùy trán trái của nạn nhân Nguyễn Thị H thuộc cấp cứu trì hoãn nên không ảnh hưởng đến tính mạng nạn nhân ngay lập tức nếu không cấp cứu kịp thời.

Ngày 24/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Phạm Văn H về tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản Cáo trạng số 151/CT-VKS-DA ngày 28/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội: Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H và đề nghị:

- Về hình phạt: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị H với số tiền 52.050.000 đồng (năm mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn đồng)

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây tầm vòng hình tròn dài 87cm, cân nặng 400g, chu vi cây tầm vòng là 11,2cm, 01 đầu nham nhỏ, đường kính 03cm, đầu còn lại nhẵn, đường kính 2,4cm và 01 Lưỡi xẻng đã rỉ sét, màu nâu, có dính xi măng, cân nặng 1000g: Trong đó phần khâu hình bầu dục để lắp cán dài 13cm, phần lưỡi có chiều cao 28,5 cm, chiều rộng 24,3cm, dày 0,2cm là công cụ bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội, đã bị hỏng không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thị H có ý kiến: Sau khi bị cáo H gây thương tích cho bà Nguyễn Thị H thì vợ của bị cáo đã bồi thường cho bà H số tiền 2.000.000 đồng. Nay bà Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 52.050.000 đồng (năm mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) là chi phí khám chữa bệnh tại bệnh viện, mua thuốc sau khi xuất viện; tiền ăn trong thời gian nằm viện; tiền tổn thất tinh thần; tiền lương 01 tháng nghỉ việc; thu nhập thực tế của người chăm sóc bị thiệt hại. Về mặt hình sự: Bà Nguyễn Thị H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị L có ý kiến: Sau khi bị cáo H gây thương tích cho bà Nguyễn Thị H thì bà L là vợ của bị cáo có bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 đồng. Việc bồi thường này do bà L tự nguyện, bị cáo không có tác động. Bà L không có ý kiến hay yêu cầu gì về số tiền này.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, đồng ý bồi thường số tiền 52.050.000 đồng (năm mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) cho bị hại Nguyễn Thị H; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Phạm Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại,

người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 21 giờ 48 phút ngày 15/01/2022, tại cửa phòng số 8 thuộc nhà trọ A khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B, Phạm Văn H đã có hành vi dùng xẻng đánh theo hướng trái qua phải, từ ngoài vào trong và hơi chệch từ trên xuống vào đầu gây thương tích cho bà Nguyễn Thị H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%.

Như vậy, hành vi của Phạm Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý gây thương tích cho bà Nguyễn Thị H nên bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; vợ bị cáo đã bồi thường cho bị hại được số tiền 2.000.000 đồng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy cần phải cách ly bị cáo Phạm Văn H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại bà Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường chi phí khám chữa bệnh tại bệnh viện, mua thuốc sau khi xuất viện; tiền ăn trong thời gian nằm viện; tiền tổn thất tinh thần; tiền lương 01 tháng nghỉ việc; thu nhập thực tế của người chăm sóc bị thiệt hại với số tiền tổng cộng 52.050.000 đồng (năm mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn đồng), bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại Nguyễn Thị H nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây tầm vòng hình tròn dài 87cm, cân

nặng 400g, chu vi cây tầm vòng là 11,2cm, 01 đầu nham nhỏ, đường kính 03cm, đầu còn lại nhẵn, đường kính 2,4cm và 01 Lưỡi xẻng đã rỉ sét, màu nâu, có dính xi măng, cân nặng 1000g: Trong đó phần khâu hình bầu dục để lắp cán dài 13cm, phần lưỡi có chiều cao 28,5 cm, chiều rộng 24,3cm, dày 0,2cm là công cụ bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội, đã bị hỏng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị L không có ý kiến hay yêu cầu trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; đồng thời bị cáo có nghĩa vụ bồi thường nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Điều 590 Bộ luật Dân sự;

- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phạm Văn H có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị H với số tiền 52.050.000 đồng (năm mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đối với:

+ 01 Cây tầm vòng hình tròn dài 87cm, cân nặng 400g, chu vi cây tầm vòng là 11,2cm, 01 đầu nham nhỡ, đường kính 03cm, đầu còn lại nhẵn, đường kính 2,4cm.

+ 01 Lưỡi xẻng đã rỉ sét, màu nâu, có dính xi măng, cân nặng 1000g; trong đó phần khâu hình bầu dục để lắp cán dài 13cm, phần lưỡi có chiều cao 28,5 cm, chiều rộng 24,3cm, dày 0,2cm.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.602.500 đồng (hai triệu sáu trăm lẻ hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Văn H, bị hại Nguyễn Thị H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị Lý có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hải Nam**